

Hướng dẫn giải bài 2 trang 86 SGK Địa lí 12

Đề bài

Cho bảng số liệu sau:

Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của nước ta (giá thực tế)

(đơn vị: %)

Ngành/Năm	2000	2005
Nông nghiệp	129140,5	183342,4
Lâm nghiệp	7673,9	9496,2
Thủy Sản	26498,9	63549,2
Tổng số	163313,3	256378,8

a) Tính tỉ trọng của từng ngành trong tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản qua các năm.

b) Nhận xét về sự chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản.

Phương pháp giải

- Sử dụng kĩ năng tính toán, xử lí số liệu thống kê:

- Sử dụng kĩ năng nhận xét bảng số liệu.

- Tính toán xử lí số liệu thống kê:

+ Công thức:

$$\text{Tỉ trọng (ngành A)} = \left(\frac{\text{Giá trị sản xuất của ngành A}}{\text{Tổng giá trị sản xuất}} \right) * 100\%$$

+ Áp dụng ta có: Tỉ trọng nông nghiệp (năm 2000) = $\frac{129140,5}{163313,3} \cdot 100\% = 79,1 (\%)$

⇒ Tương tự ta tính được tỉ trọng của các ngành còn lại trong hai năm 2000 và 2005.

(kết quả ở bảng dưới)

- Đọc bảng số liệu: đọc theo hàng ngang để thấy sự thay đổi tỉ trọng của từng ngành trong cơ cấu nông nghiệp (tăng hay giảm).

Lời giải chi tiết

a) Tỉ trọng của từng ngành trong tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản qua các năm :

(đơn vị: %)

Ngành/Năm	2000	2005
Nông nghiệp	79,1	71,6
Lâm nghiệp	4,7	3,7
Thủy Sản	16,2	24,7
Tổng số	100	100

b) Nhận xét :

Nhìn chung cơ cấu tỉ trọng các ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản có sự thay đổi theo xu hướng tích cực:

- Tỉ trọng ngành nông nghiệp giảm nhẹ từ 79,1% xuống 71,6%, tuy nhiên đây vẫn là ngành giữ vai trò quan trọng trong cơ cấu nông nghiệp nói chung.
- Tỉ trọng ngành lâm nghiệp cũng giảm từ 4,7% xuống còn 3,7%.
- Tỉ trọng ngành thủy sản đang tăng lên nhanh từ 16,2% lên 24,7%. Nhờ chính sách chuyển hướng phát triển nông nghiệp, chú trọng đầu tư nuôi trồng thủy hải sản và tăng cường đánh bắt xa bờ.